

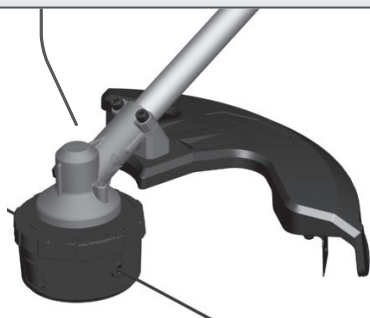
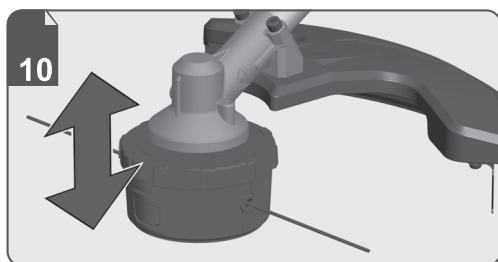
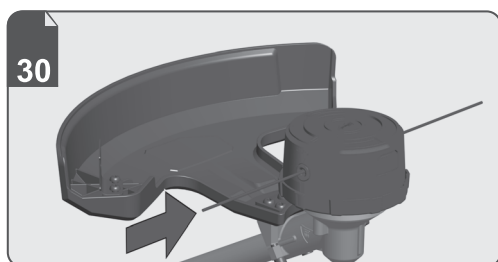
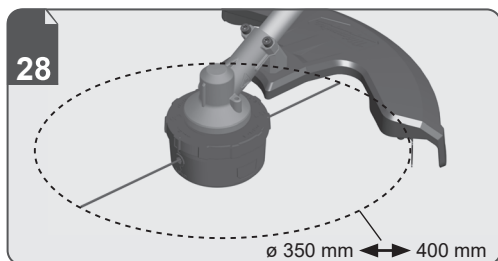
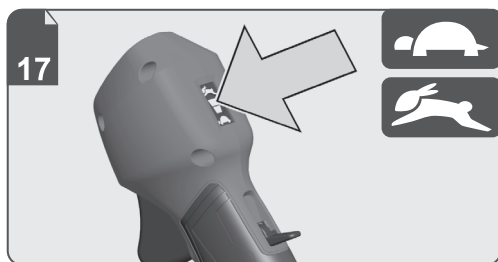
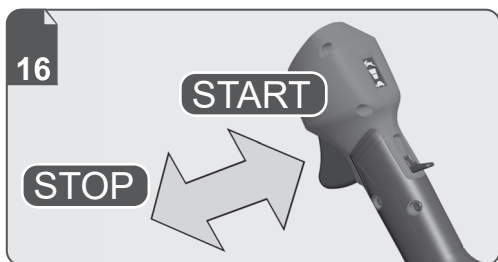


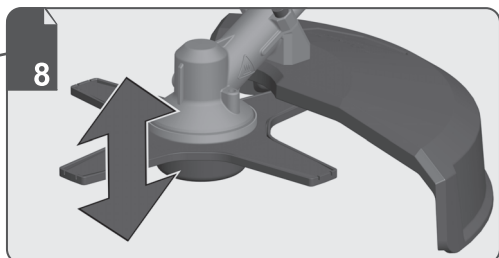
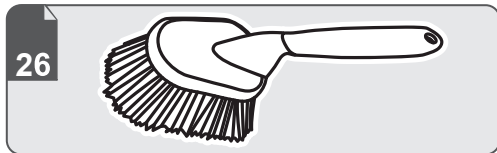
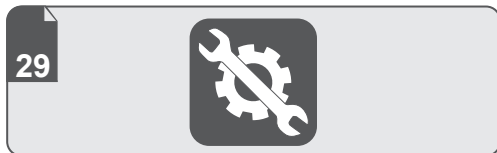
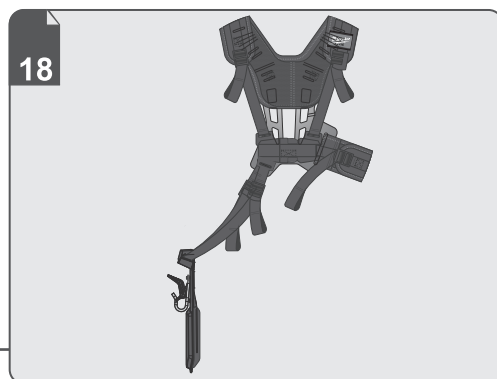
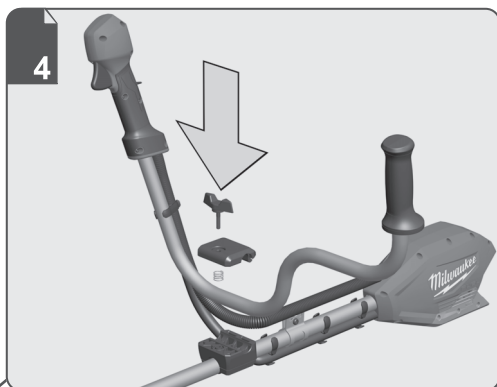
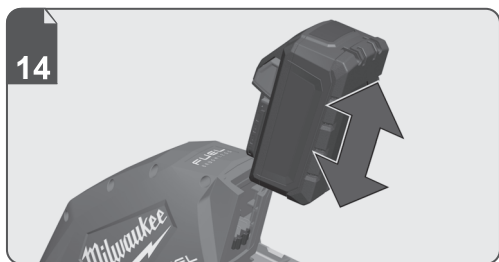
Nothing but **HEAVY DUTY.**

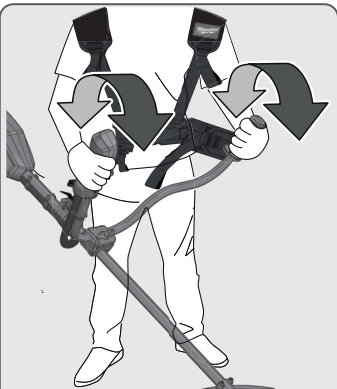
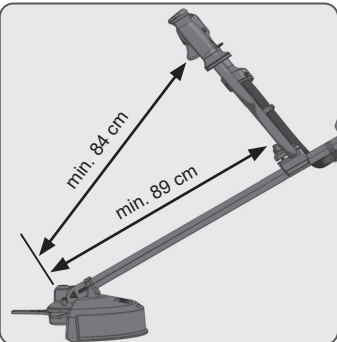
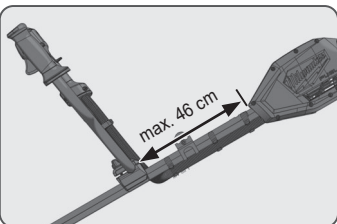
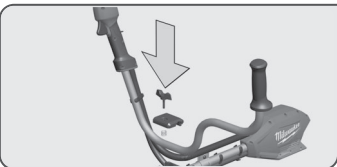


M18 FBCU

- (EN) User Manual
- (ZH) 操作指南
- (ZH) 操作指南
- (KO) 사용시 주의사항
- (TH) คู่มือการใช้งาน
- (ID) Buku Petunjuk Pengguna
- (VI) Cẩm nang hướng dẫn sử dụng
- (JA) ユーザーマニュアル

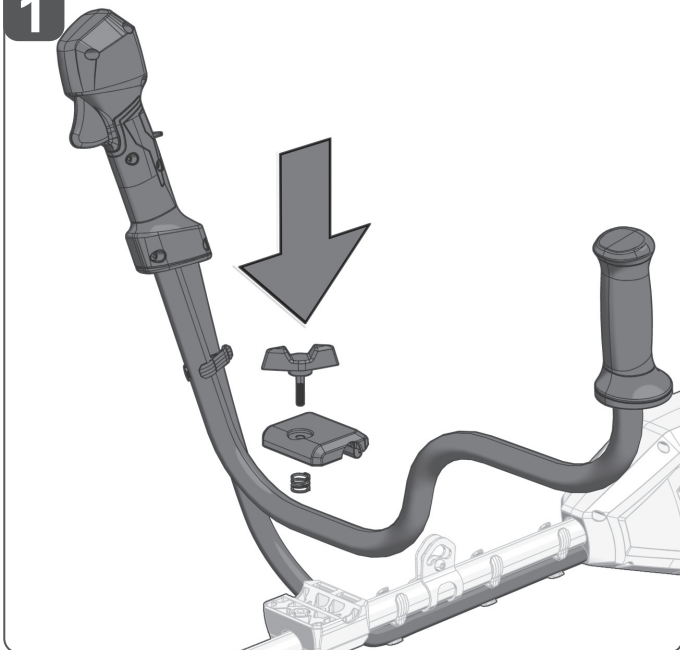




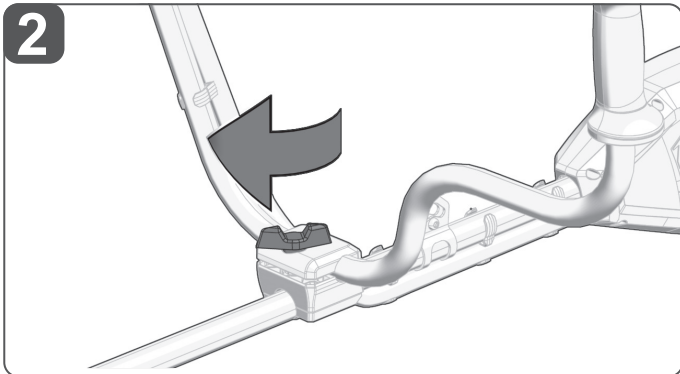


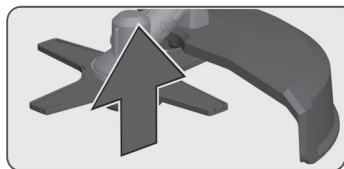
Adjust optimal position
調整最佳位置
調整最佳位置
최적의 위치 조정
ปรับตำแหน่งให้เหมาะสม
Atur posisi optimal
Điều chỉnh vị trí tối ưu
最適な位置に調節する

1

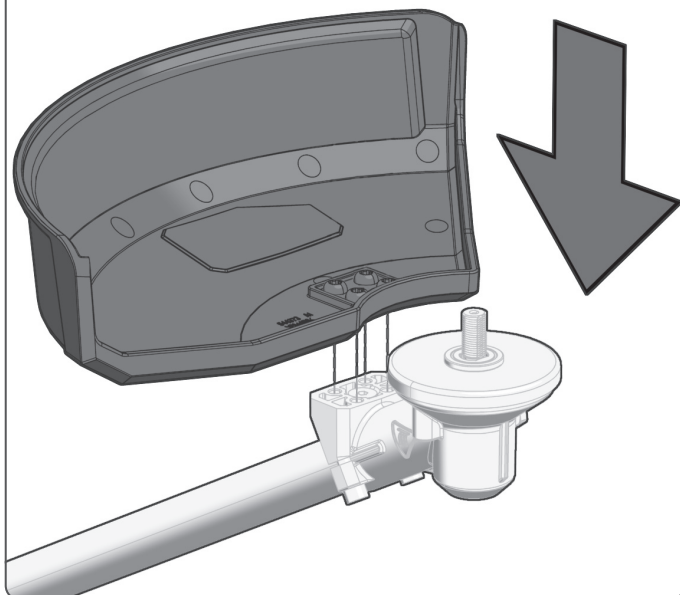


2

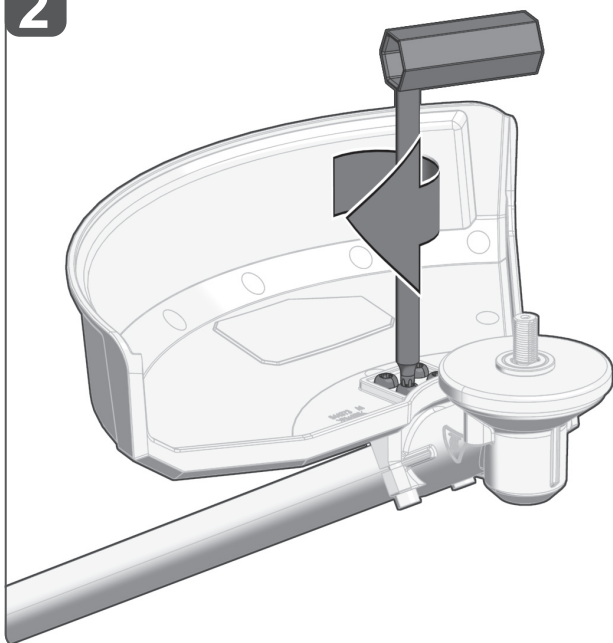


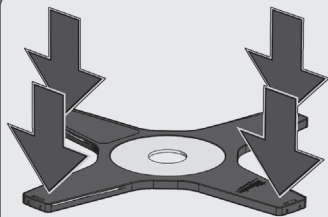


1



2





When handling the cutter, always wear gloves and put the blade cover on the blade.

處理刀片時，請務必戴上手套，並在刀片上放上刀蓋。

处理刀片时，请务必戴上手套，并在刀片上放上刀盖。

블레이드 취급 시 항상 장갑을 착용하고 블레이드 덮개를 블레이드에 씌우십시오.

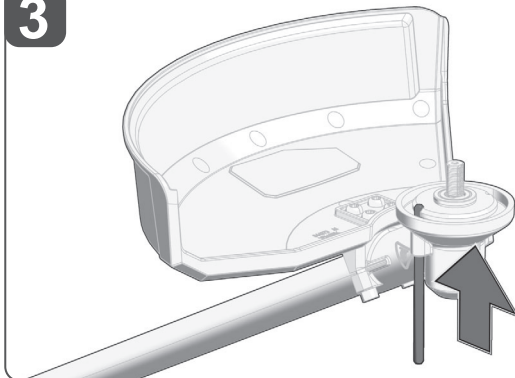
ขณะหยิบใบมีด ให้สวมถุงมือทุกครั้งและติดตั้งฝาครอบใบมีดไว้เสมอ

Saat menangani pemotong, selalu kenakan sarung tangan dan pasang penutup mata pisau pada mata pisau.

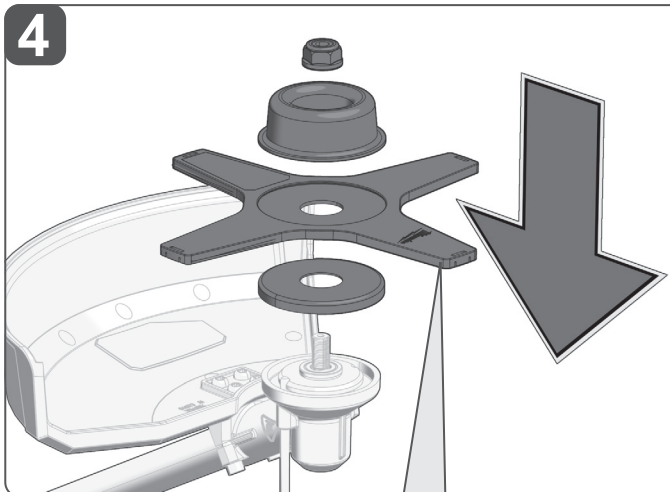
Khi thao tác với máy cắt, hãy luôn đeo găng tay và đặt nắp đậy trên lưỡi cắt.

カッターを取り扱う際は、必ず手袋を着用し、ブレードにブレードカバーをしてください。

3



4



The blade can be used on both sides.

刀片可以雙面使用。

刀片可以双面使用。

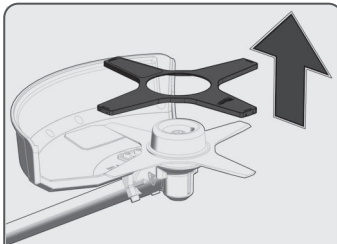
양쪽에서 블레이드를 사용할 수 있습니다.

สามารถใช้ใบมีดทั้งสองด้านได้

Bilah dapat digunakan pada kedua sisi.

Có thể sử dụng lưỡi cắt trên cả hai mặt.

ブレードは両側で使用することができます。



Remove the cutter blade cover before turning on the product.

啟動產品前，取下切刀刀片蓋。

启动产品前，取下切刀刀片盖。

제품 전원을 켜기 전에 블레이드 덮개를 제거하십시오.

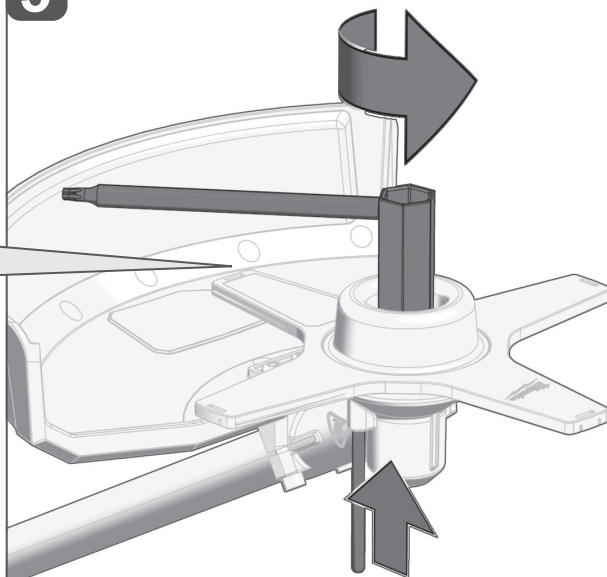
ถอดฝาครอบใบมีดตัดออกก่อนเปิดเครื่องของผลิตภัณฑ์

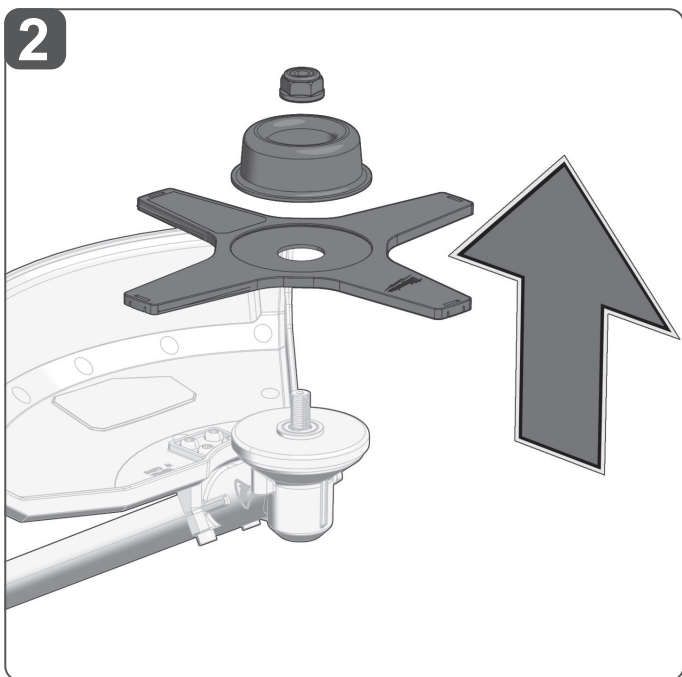
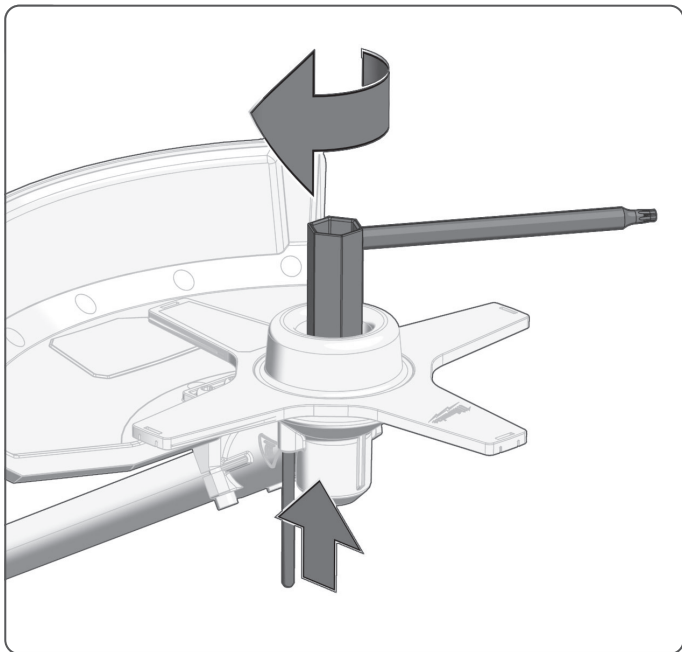
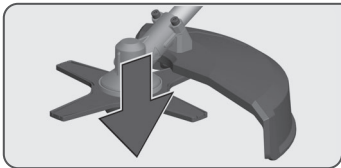
Lepaskan penutup mata pisau pemotong sebelum menyalakan produk.

Tháo nắp lưỡi cắt trước khi bật sản phẩm.

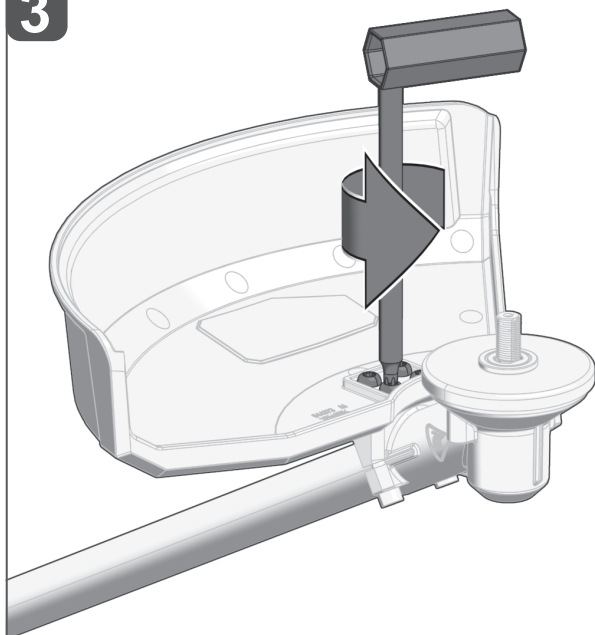
本製品の電源をオンにする前に、カッターブレードカバーを取り外します。

5

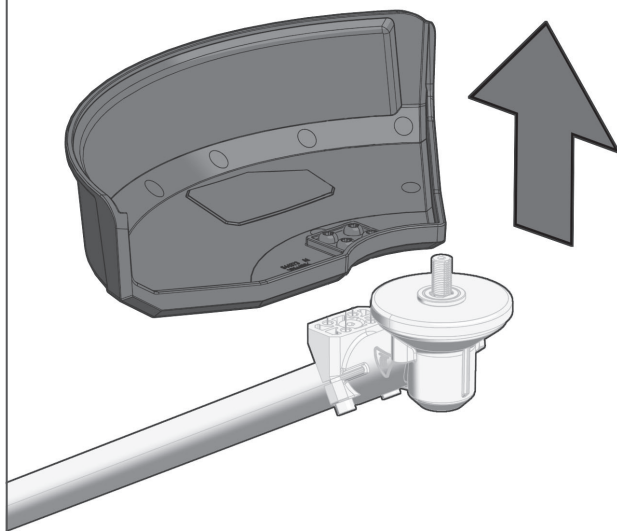


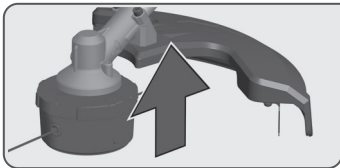


3

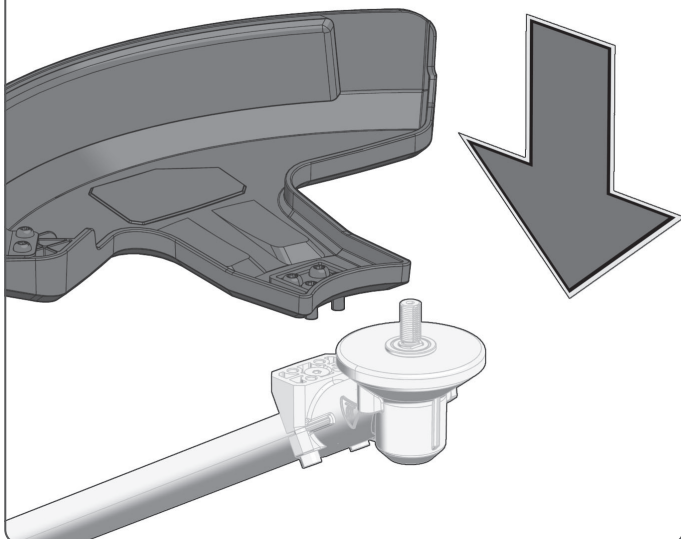


4

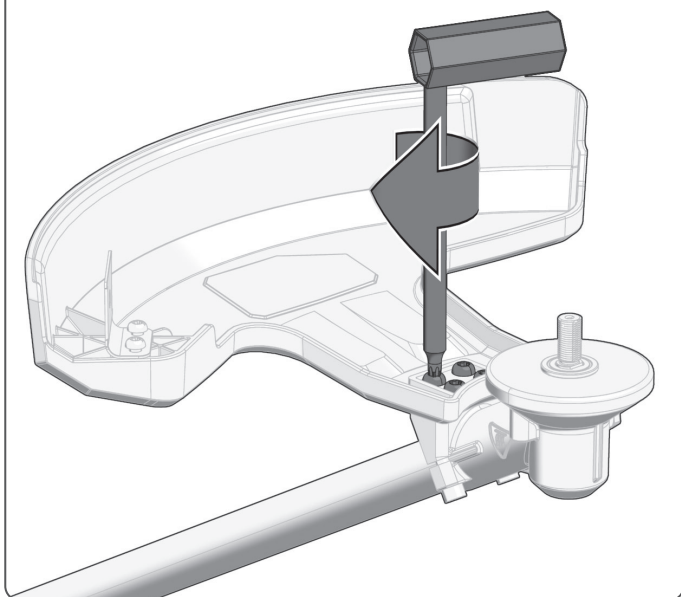


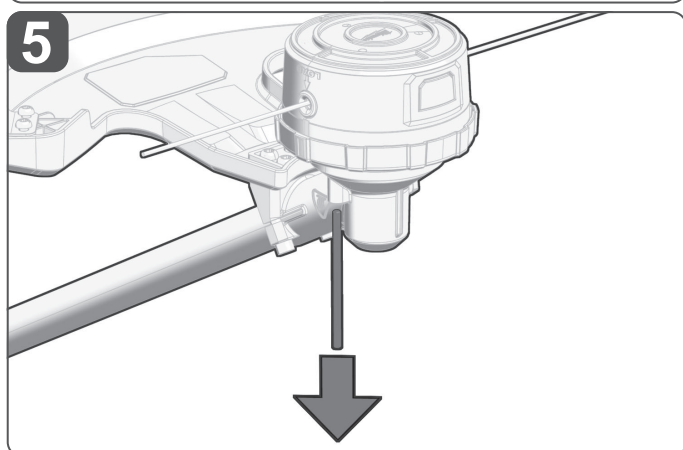
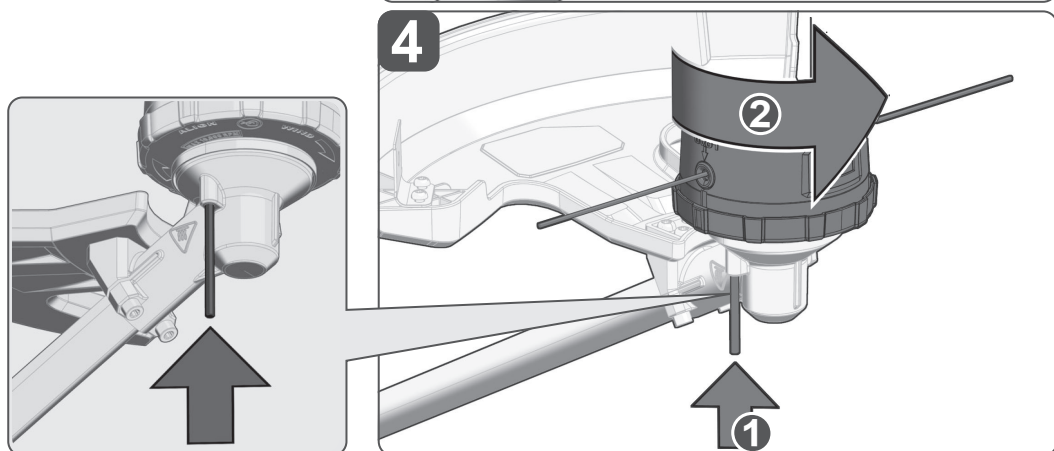
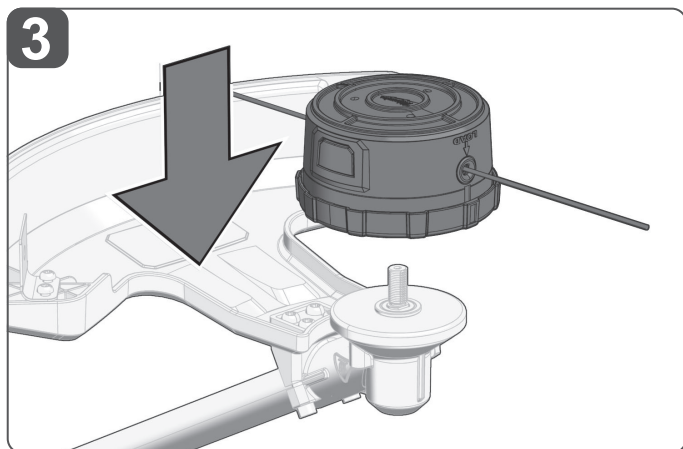


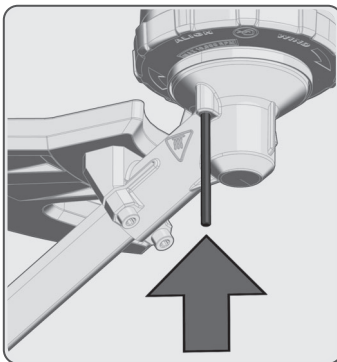
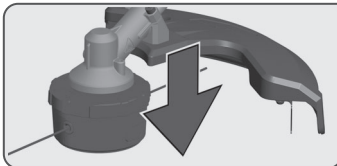
1



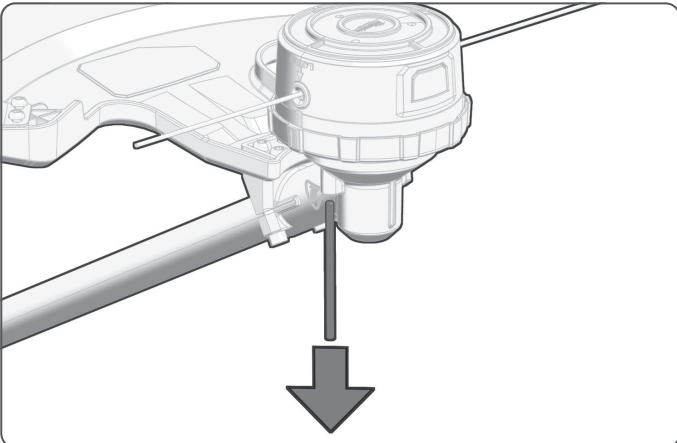
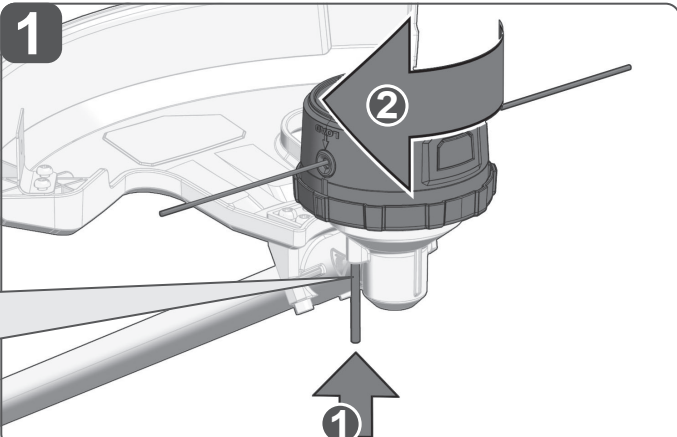
2



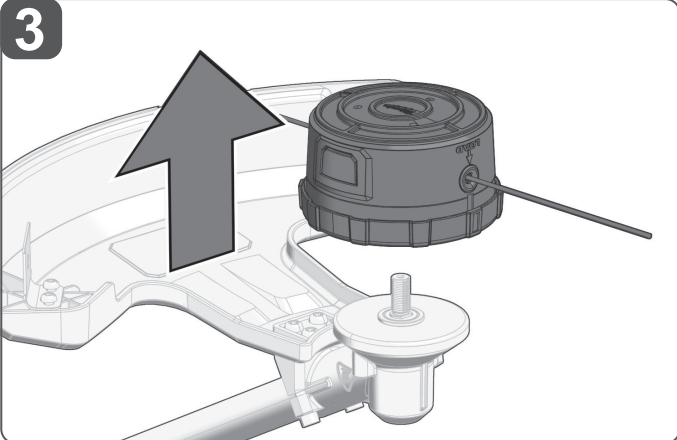




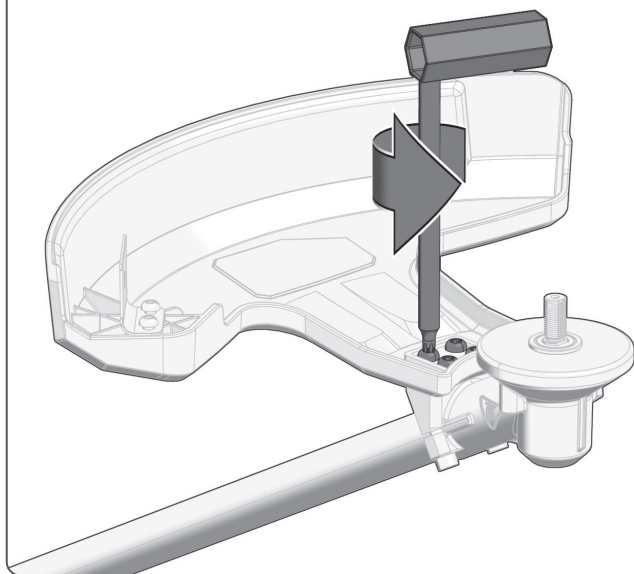
1



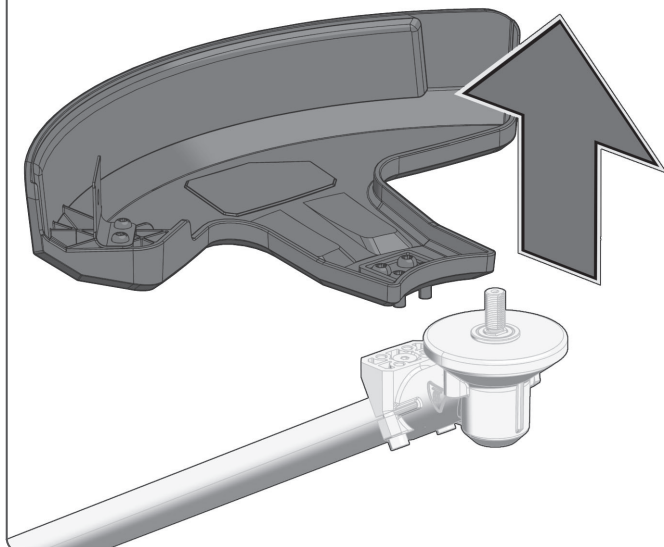
3



4



5





Remove the battery pack before starting any work on the product.

對產品進行任何工作前，先移除電池組。

在开始任何工作之前，请先取出电池。

제품을 청소하거나 분리하기 전, 배터리 팩을 제거하십시오.

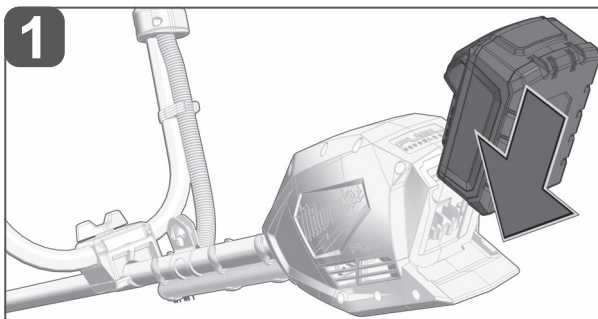
ถอดชุดแบตเตอรี่ออกก่อนเริ่มกระทำการใด ๆ กับผลิตภัณฑ์

Lepaskan paket baterai sebelum memulai pekerjaan apa pun pada produk.

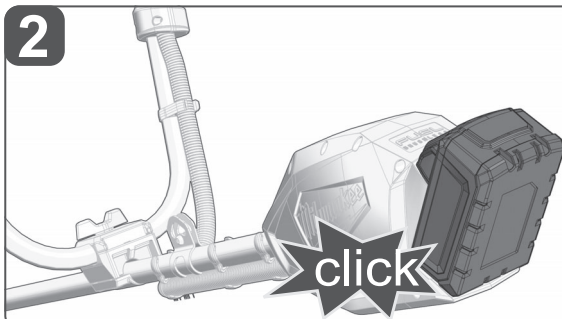
Tháo pin trước khi bắt đầu thao tác với sản phẩm.

作業前の調整時や保守・点検時は、本体からバッテリーを取り外してください。

1

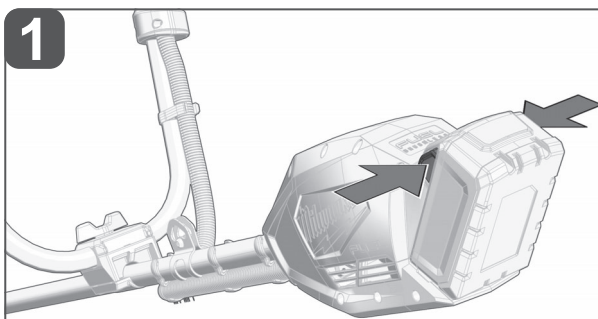


2

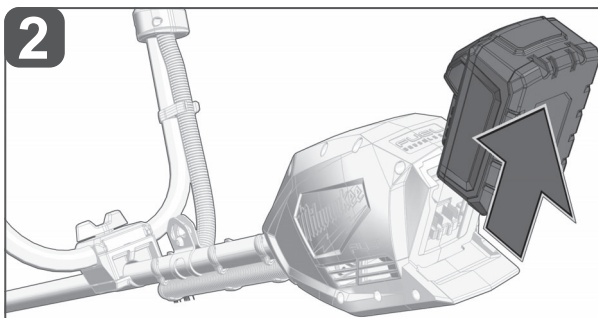


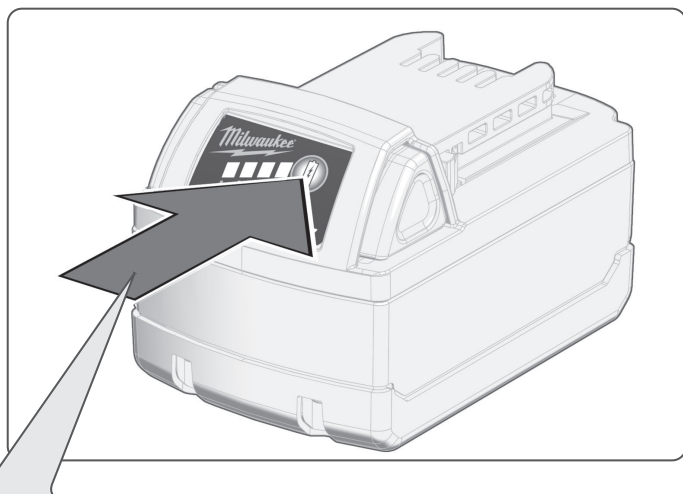
Click
啪嗒聲
啪嗒声
딸깍
click
Klik
Tiếng tách
クリック

1



2





75-100 %



50-75 %



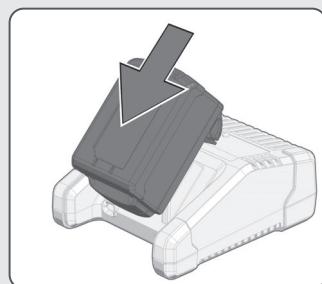
30-50 %



10-30 %

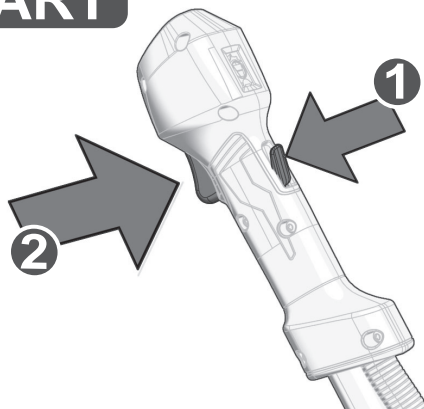


< 10 %

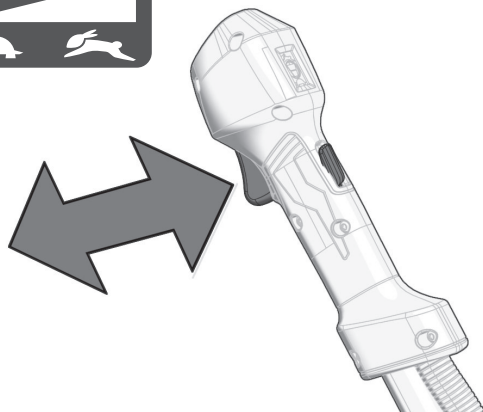




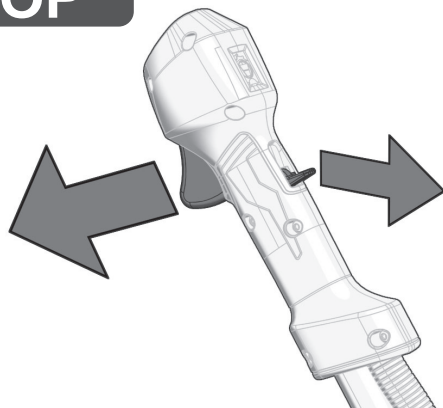
START



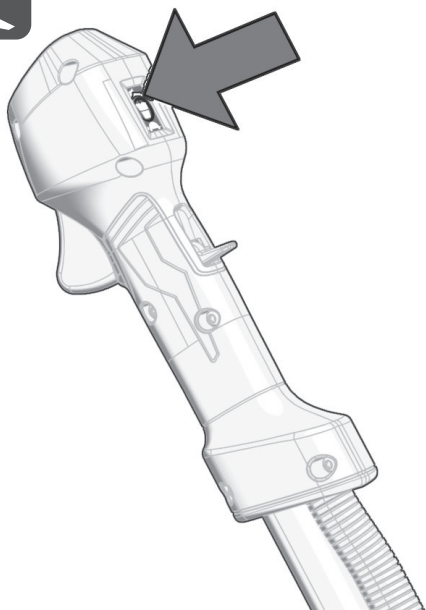
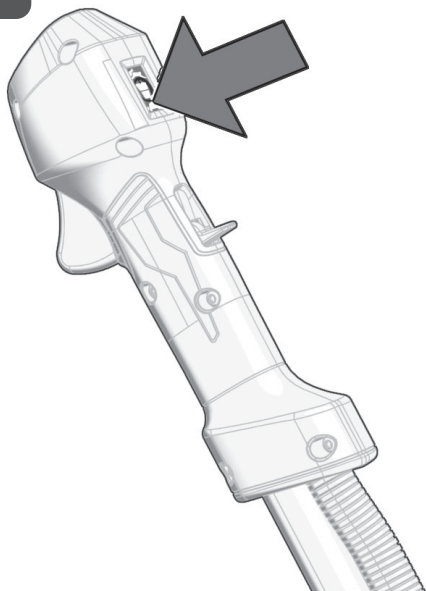
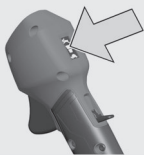
Start
開始
开始
시작
สตาร์ท
Mulai
Khởi động
スタート

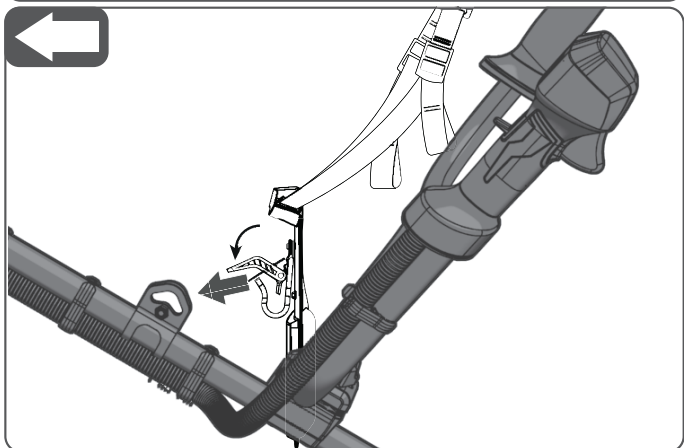
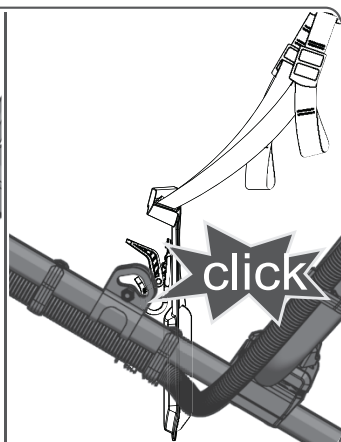
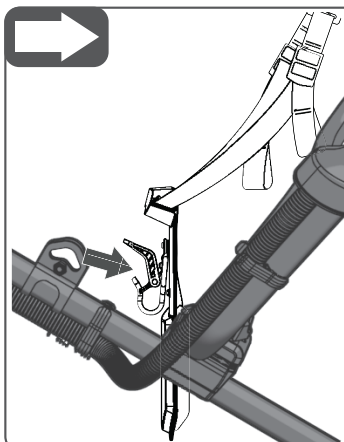
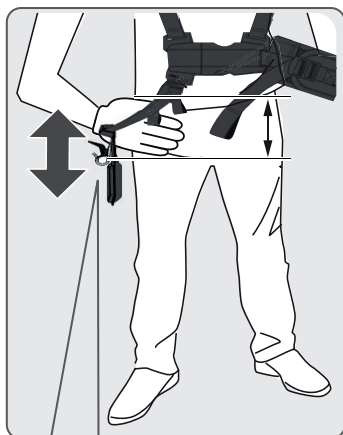
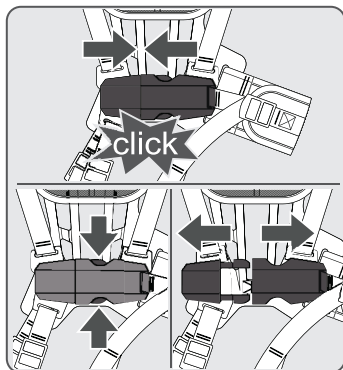


STOP



Stop
停止
停止
정지
หยุดเครื่อง
Berhenti
Dừng
ストップ





Adjust the strap. The carabiner should be a hand's width below your hip.

調整肩帶。登山扣應在臀部下方一隻手的寬處。

調整肩帶。登山扣應在臀部下方一只手的寬處。

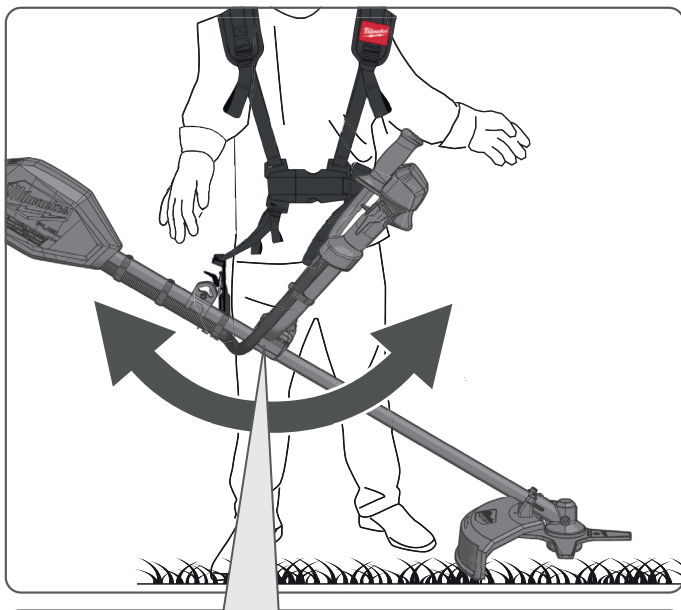
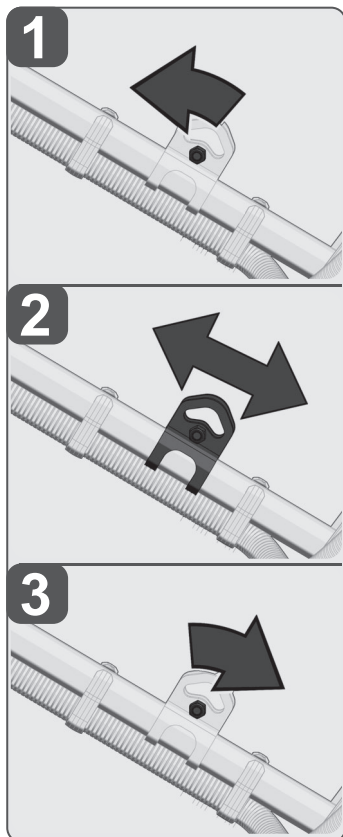
스트랩을 조정하십시오. 카라비너는 엉덩이 아래 손 너비에 있어야 합니다.

ปรับสายรัด ตะขอเกี่ยวควรอยู่ระดับใต้สะโพก

Atur tali pengikat. Carabiner harus berada satu tangan di bawah pinggul Anda.

Điều chỉnh dây. Móc da nâng phải có độ rộng bằng bàn tay ở dưới hông bạn.

ストラップを調節します。カラビナの位置は、腰から手の幅1つ分下の所にてください。



Level the product. The blade should lightly touch the ground.

將產品平放。刀片應輕輕接觸地面。

將產品平放。刀片應輕輕接觸地面。

제품을 평평하게 놓습니다. 블레이드가 지상과 약간 접촉해야 합니다.

จัดตำแหน่งผลิตภัณฑ์ ให้มีดควาสัมผัสพื้นอย่างแผ่วเบา

Sejajarkan produk. Mata pisau harus menyentuh tanah dengan ringan.

Để sản phẩm cân bằng. Lưỡi cắt phải chạm nhẹ vào mặt đất.

本製品を水平にします。ブレードが地面に軽く当たります。



Insulated gripping surface

絶縁の握持面

绝缘的握持面

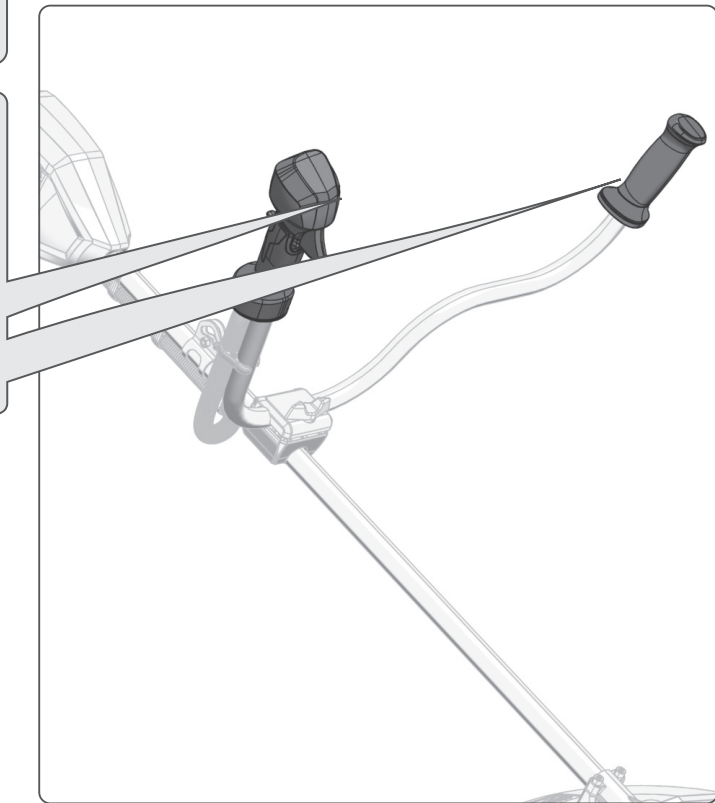
절연 그립 표면

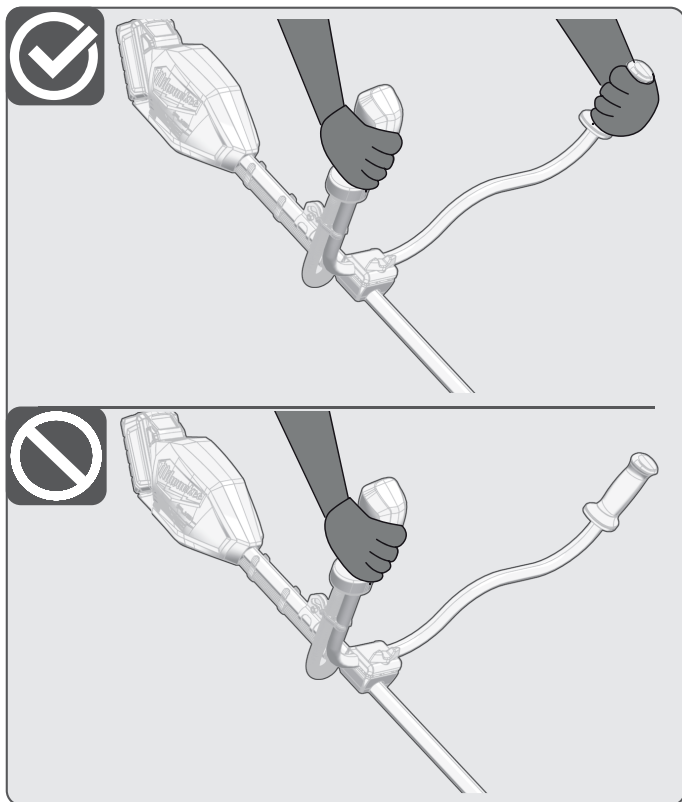
พื้นผิวจับกันความร้อน

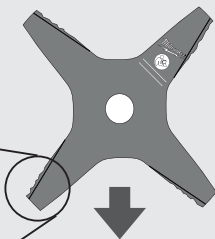
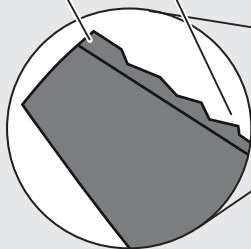
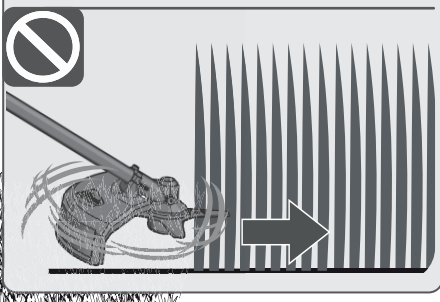
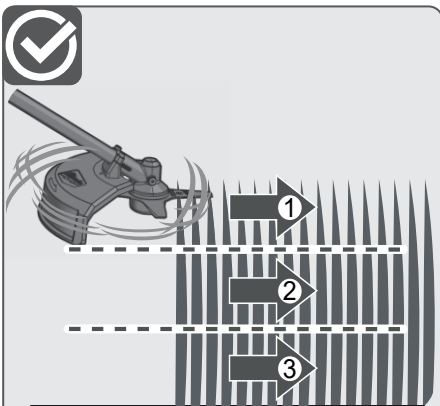
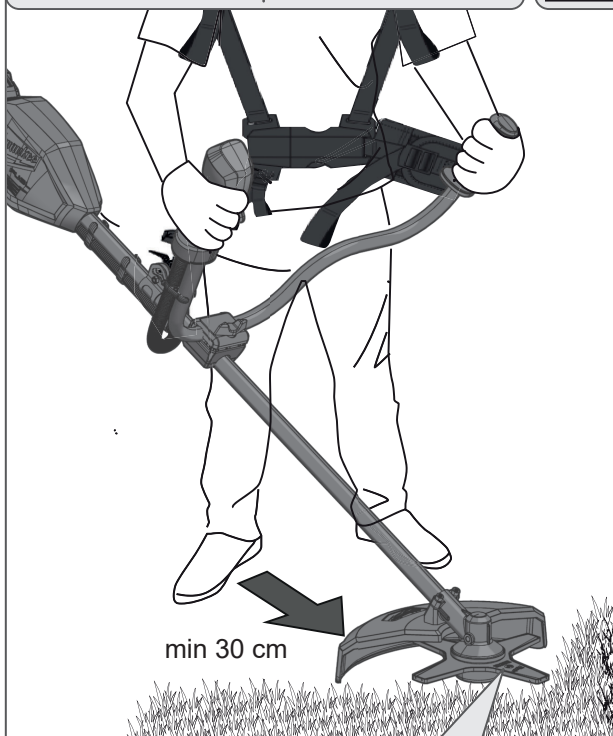
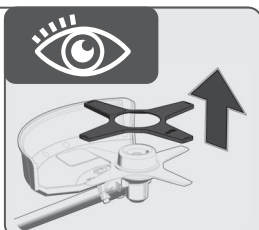
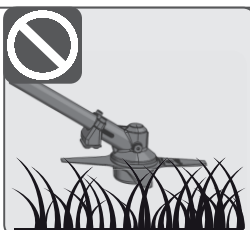
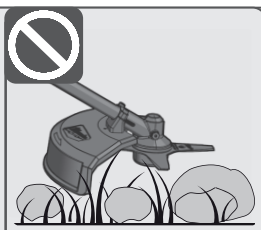
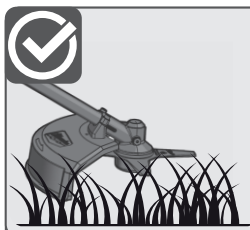
Permukaan genggam berinsulasi

Bề mặt tay cầm được cách điện

絶縁グリップ面





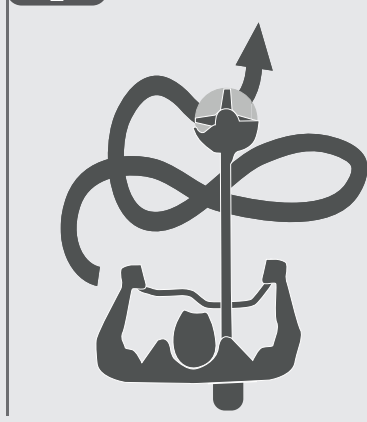
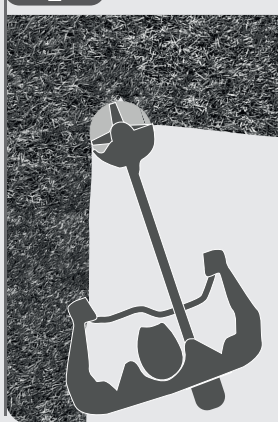
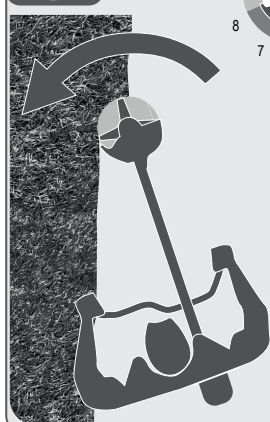
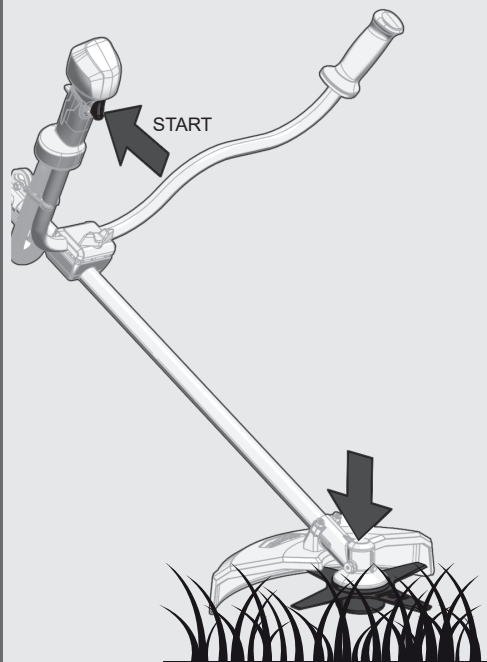
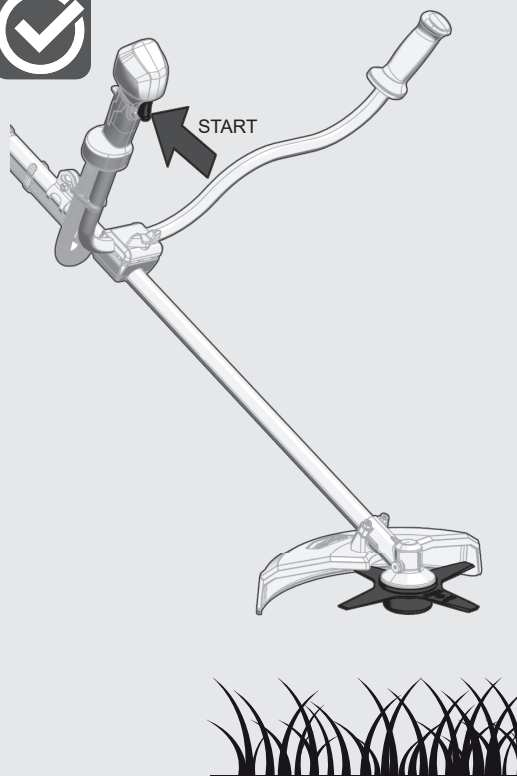


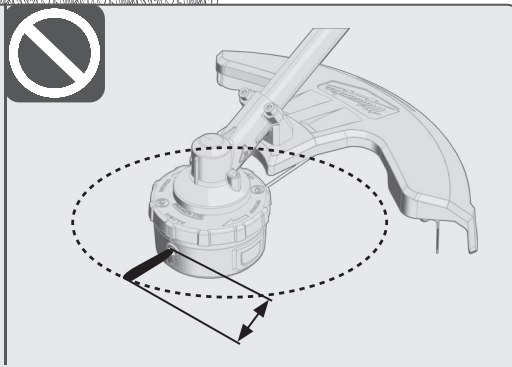
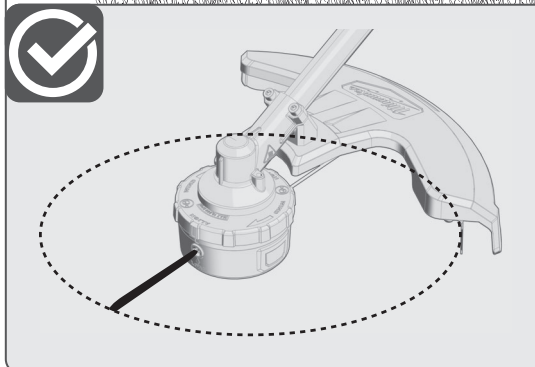
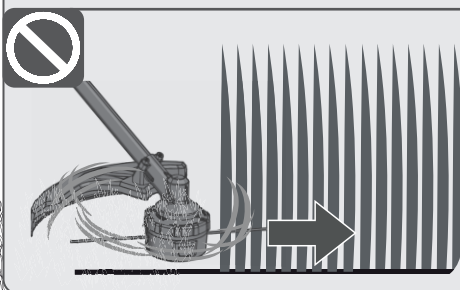
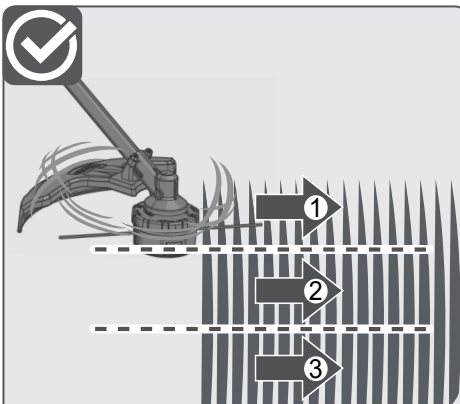
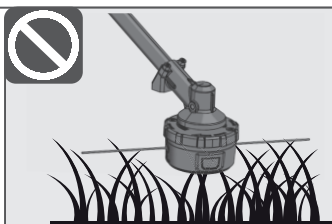
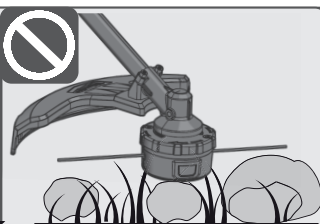
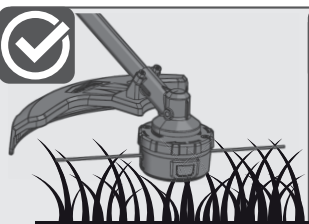
Milwaukee

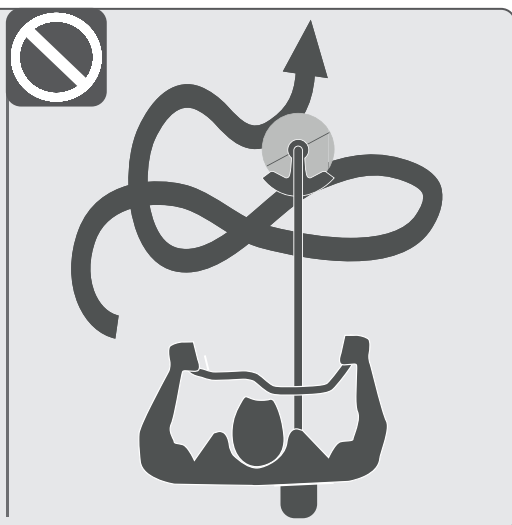
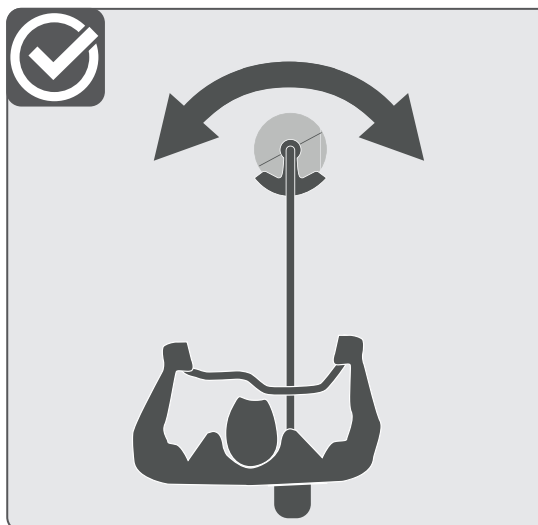
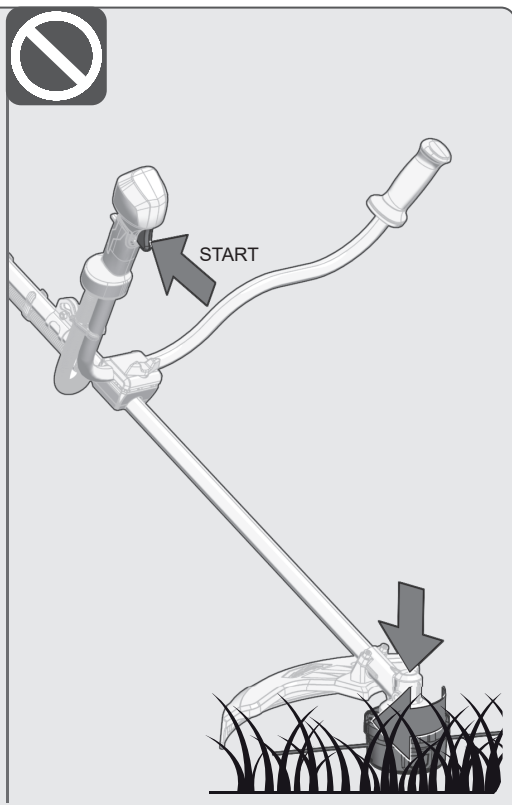
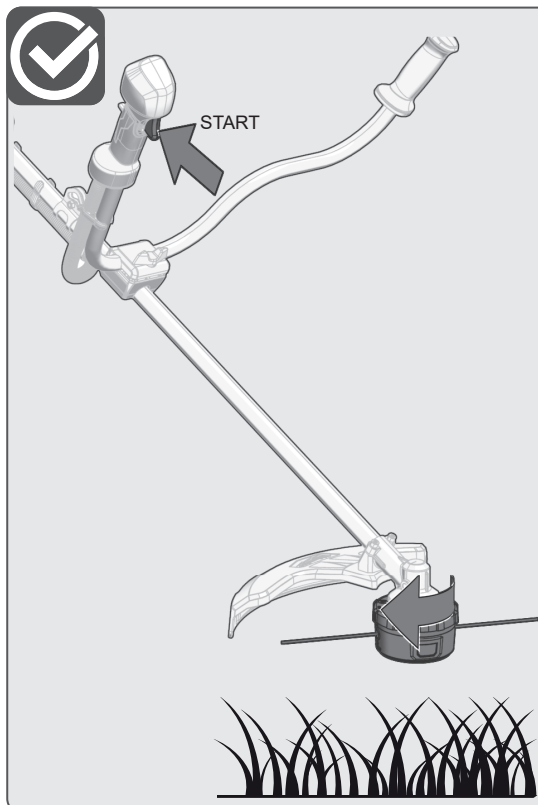
4932 4810 41

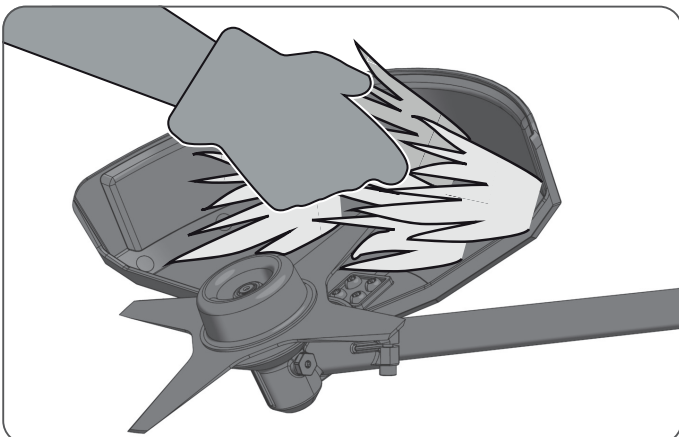
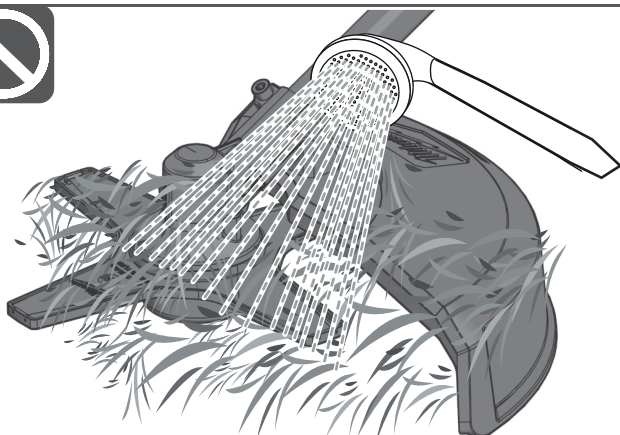
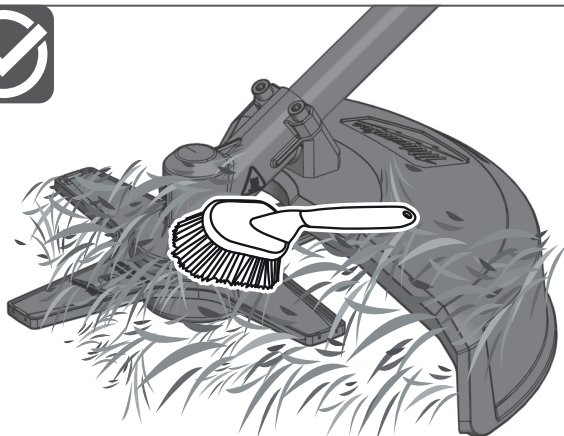
49-16-2757 APJ











Blocked blades:

Remove the battery pack, turn the product over and remove jammed wood, grass, etc. Wear protective gloves, knives are sharp.

被阻塞的刀片：

取出電池組，將產品翻過來，清除卡住的木頭、草等。戴防護手套，刀具很鋒利。

被阻塞的刀片：

取出電池組，將產品翻過來，清除卡住的木頭、草等。戴防護手套，刀具很鋒利。

블레이드 작동이 멈추었을 때:

배터리 팩을 분리하고 제품을 뒤집어 걸린 나무, 풀 등을 제거하십시오. 칼날이 날카로우므로 보호 장갑을 착용하십시오.

กรณีใบมีดติด:

ถอดชุดแบตเตอรี่ออก หายผลิตภัณฑ์ขึ้น แล้วนำเศษไม้ เศษหญ้า หรือสิ่งอื่น ๆ ที่ติดอยู่ออก สามใส่ถุงมือป้องกัน เนื่องจากมีคมมีความคม

Mata pisau yang tersangkut:

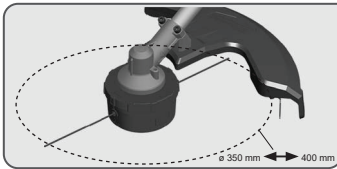
Keluarkan baterai, balikkan produk, dan singkirkan kayu, rumput, dll yang tersangkut. Kenakan sarung tangan pelindung, mata pisau tajam.

Tình huống kẹt lưỡi:

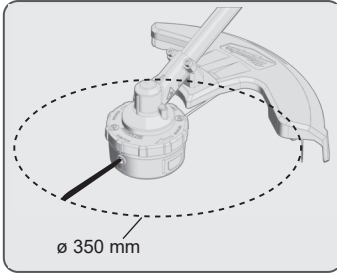
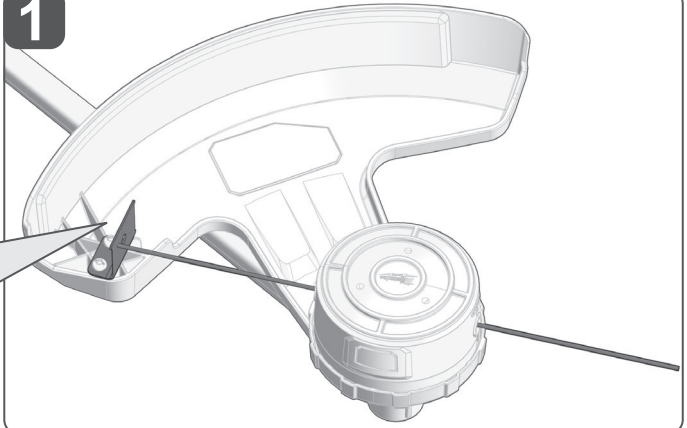
Tháo bộ pin, lật ngược sản phẩm và loại bỏ gỗ, cỏ bị kẹt, v.v. Đeo găng tay bảo vệ vì dao rất sắc.

詰まったブレード：

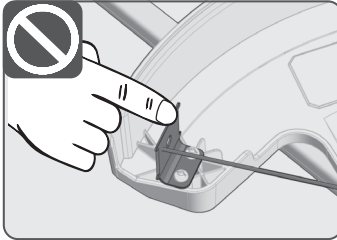
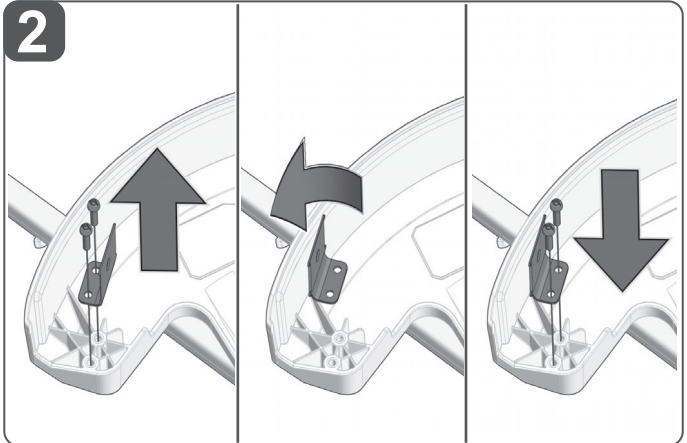
バッテリーパックを取り外し、本製品をひっくり返して、詰まった木や草などを取り除きます。ナイフは鋭利なため、保護手袋を着用してください。



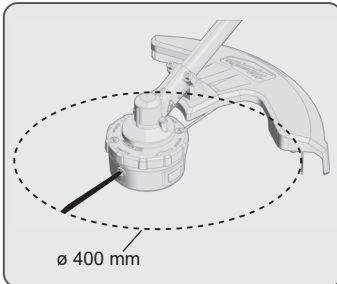
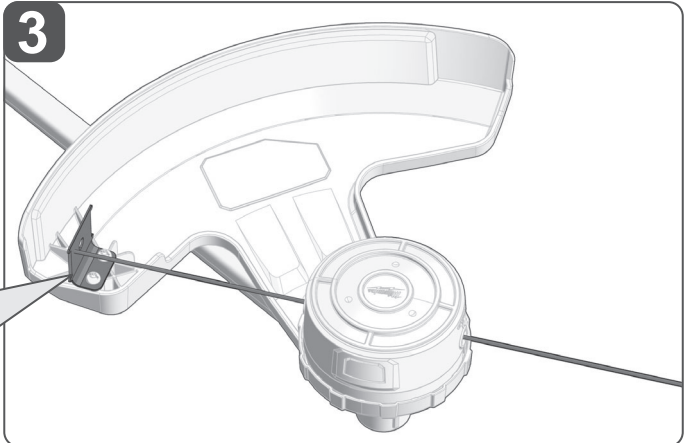
1



2

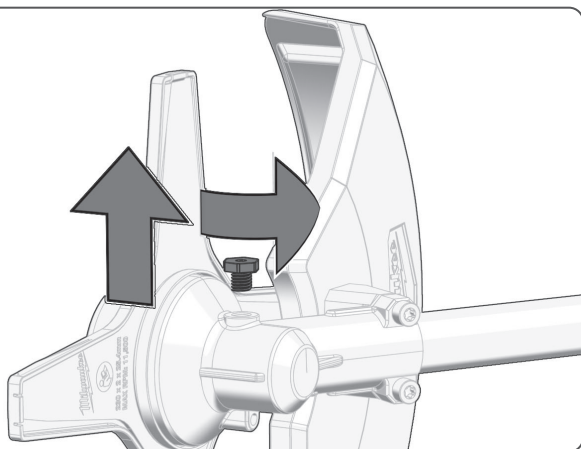


3

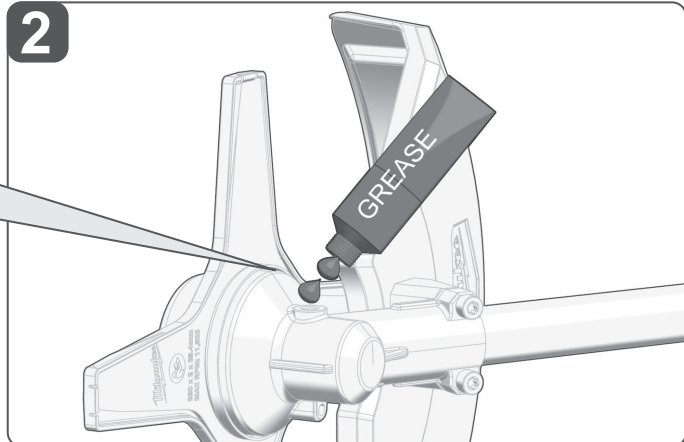




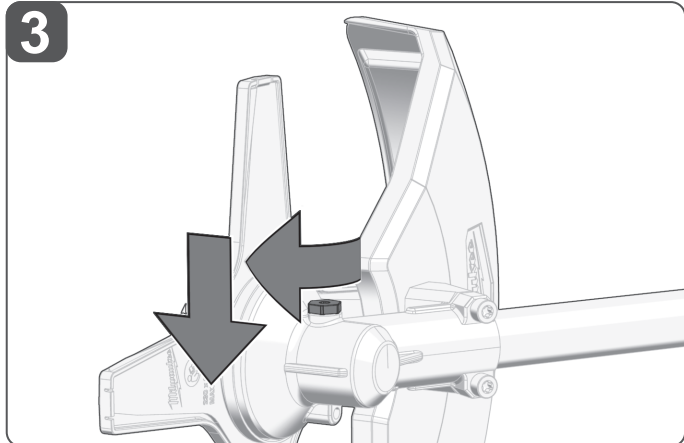
1

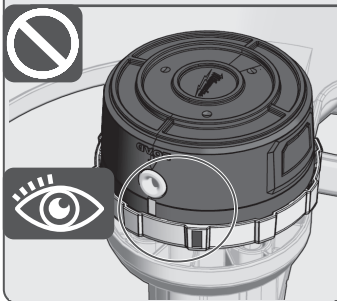
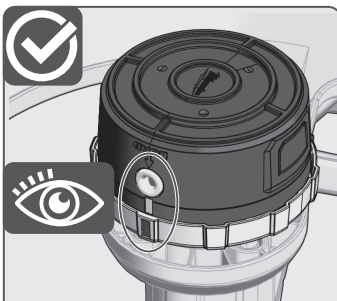
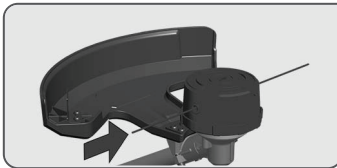


2

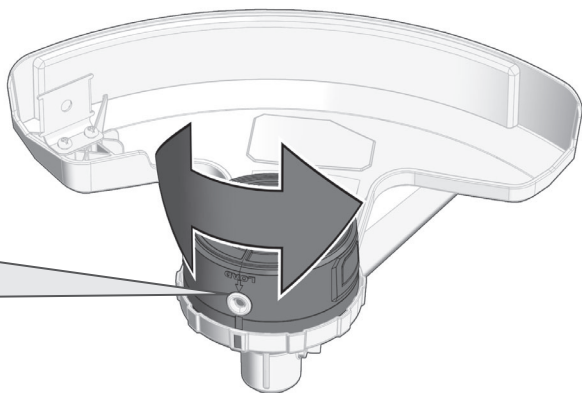


3

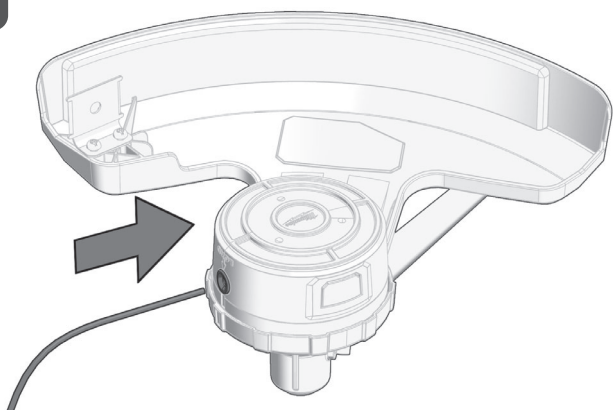




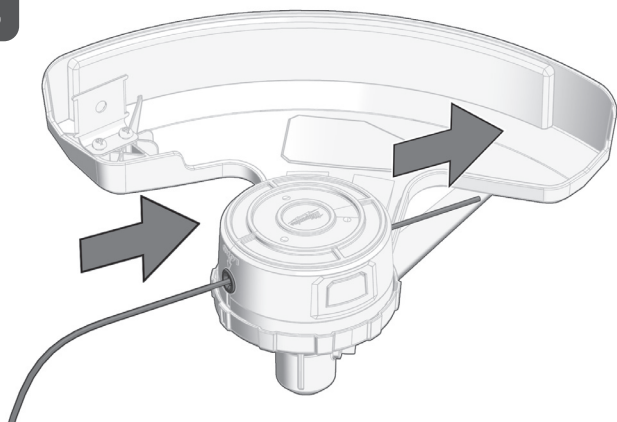
1

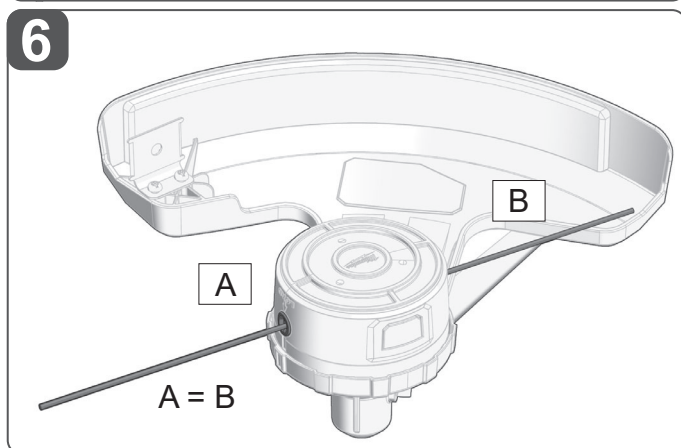
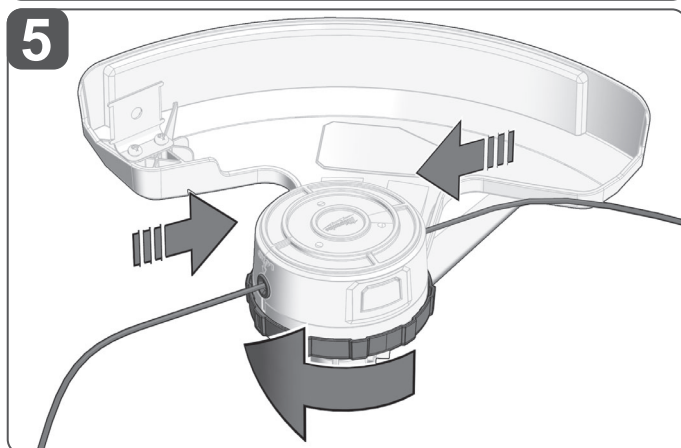
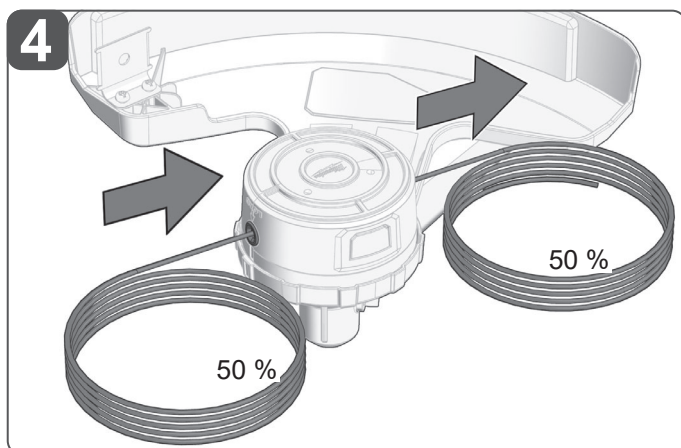


2



3







Accessories / spare parts

配件/備件

附件/配件

액세서리/부속품

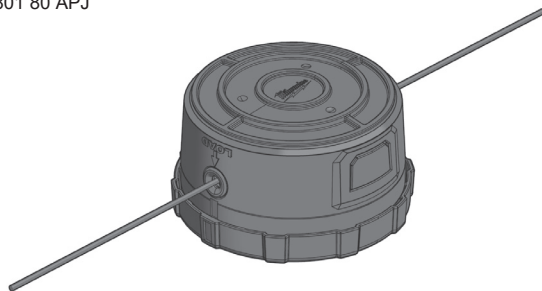
อุปกรณ์เสริม/อะไหล่

Aksesori/Suku cadang

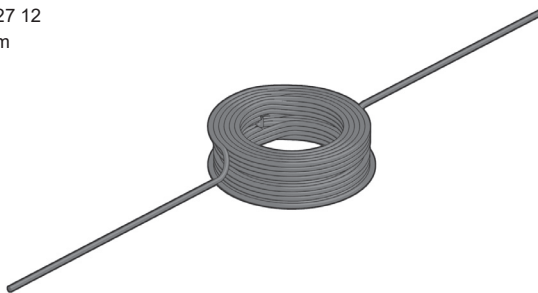
Phụ kiện / Phụ tùng

付属品・スペアパーツ

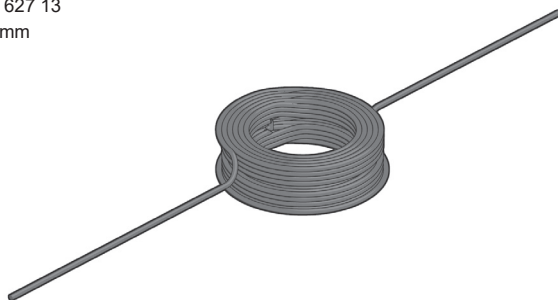
4932 4801 80 APJ



491 627 12
2.0 mm



491 627 13
2.4 mm



4932 4810 41



49-16-2757 APJ

